SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC SƠN TRÀ

Số: 1953 /TM-YTST

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Hải, ngày 25 tháng 9 năm 2026

THƯ MỜI CHÀO GIÁ
Về việc mua sắm bổ sung vật tư, thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà năm 2026 - 2027

Kính gửi: Quý công ty

Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà (sau đây gọi tắt là "Trung tâm") có nhu cầu mua sắm bổ sung vật tư, thiết bị y tế để phục vụ công tác chuyên môn thường xuyên tại đơn vị.

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch mua sắm, Trung tâm kính mời các công ty, đơn vị cung cấp có đủ năng lực, khả năng, kinh nghiệm đáp ứng gửi báo giá các mặt hàng cụ thể như sau: *(Đính kèm phụ lục 1)*.

- Nơi nhận: Hành chính - Văn thư, tầng 9 (Phòng 903) - Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà. Địa chỉ: Số 1118 Ngô Quyền, phường An Hải, thành phố Đà Nẵng.

- Địa chỉ liên hệ: trungtamytesontra@danang.gov.vn.

- Số điện thoại: 02363.944.294.

- Thời gian nhận báo giá: Từ ngày phát hành Thư mời chào giá đến trước 17:00 ngày 06 tháng 10 năm 2026.

- Thông tin Thông báo mời chào giá được đăng tải tại trang Web của Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà: https://benhviensontra.com.vn/vi/.

Hồ sơ báo giá gồm các loại giấy tờ như sau:

- Bảng báo giá (Hiệu lực ít nhất 180 ngày kể từ ngày báo giá). Bảng báo giá phải ghi rõ thời gian báo giá và hiệu lực báo giá. Giá chào phải đầy đủ các loại thuế, phí và lệ phí (nếu có). Hồ sơ báo giá phải bỏ vào phong bì và niêm phong bì.

- Bản photo công chứng Giấy phép kinh doanh.

- Catalogue của sản phẩm.

Trung tâm rất mong nhận được sự hợp tác của Quý công ty để kịp thời mua sắm hàng hoá phục vụ công tác khám chữa bệnh trong thời gian tới.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, TC-KT, KD-VT,TBYT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC SƠN TRÀ

Ngô Văn Đình Hoài

Phụ lục 1
HÀNG HOÁ ĐỀ NGHỊ CHÀO GIÁ
(Kèm theo Thư mời chào giá số: 1953 /TM-YTST ngày 25 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà)

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ điện cực máy điện não	Điện cực làm bằng bạc tiếp xúc với da đầu bệnh nhân, để thu sóng điện não tương thích với máy đo điện não hãng Contec Medical Systems.	Bộ	10
2	Dây cáp máy điện não	Dây cáp máy điện não tương thích với máy đo điện não hãng Contec Medical Systems. Quy cách: Tối thiểu 20 sợi.	Bộ	10
3	Kẹp phẫu tích 10cm	Chất liệu: Inox hoặc thép không gỉ hoặc tương đương; thẳng, có mấu và không mấu, chiều dài: 10cm.	Cái	20
4	Khay chữ nhật	Chất liệu: Inox không gỉ hoặc tương đương. Kích thước (Dài x Rộng x Cao): (32 x 22 x 4) ± 5% (cm).	Cái	10
5	Giấy decal	In dọc. Kích thước: 30mm x 40mm x 50m.	Cuộn	800
6	Giấy thử nhiệt độ hấp	Băng keo chỉ thị nhiệt, vạch mực chuyển màu sau tiệt khuẩn. Dùng cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121^{O}C và 132 - 134^{O}C. Kích thước 12mm x 55m.	Cuộn	60
7	Ống dẫn lưu ổ bụng	Ống dẫn lưu ổ bụng. Chất liệu: Cao su thiên nhiên hoặc tương đương. Tiệt trùng.	Cái	200
8	Nước cất	Nước cất. Quy cách: Can 10 lít.	Can	300
9	Xe tiêm	Xe tiêm 02 tầng. Chất liệu: Inox không gỉ hoặc tương đương. Có 02 ngăn kéo. Kích thước (Dài x Rộng x Cao): (90 x 60 x 100) ± 10% (cm).	Cái	02
10	Máy massage cầm tay	- Công suất: 25W. - Dung lượng pin: 2600mA, đèn LED báo tình trạng pin. - Kích thước: 360 x 170 x 120 (mm).	Cái	05

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Điệp áp sạc: 220V-50Hz. - Trọng lượng: 1,2kg. - Đầu massage: 5 đầu.		
11	Bơm tiêm điện	Bơm tiêm điện kèm phụ kiện tiêu chuẩn, bao gồm: - Máy chính: 01 cái. - Dây nguồn: 01 chiếc. - Kẹp cọc truyền/Kẹp treo máy: 01 cái. - Pin sạc gắn sẵn trong máy: 01 chiếc. - HDSD tiếng Việt, tiếng Anh: 01 bộ. THÔNG SỐ KỸ THUẬT - Màn hình: Màn hình màu LCD kích thước ≥ 4,0 inches. - Bơm tiêm tương thích: Hỗ trợ các cỡ: 5mL, 10mL, 20mL, 30mL, 50/60mL (Sử dụng được bơm tiêm của tất cả các hãng sản xuất). - Dải cài đặt tốc độ tiêm + ≤ 0,01 đến ≥ 150mL/giờ (khi sử dụng bơm tiêm 5 mL). + ≤ 0,01 đến ≥ 300mL/giờ (khi sử dụng bơm tiêm 10, 20, 30mL). + ≤ 0,01 đến ≥ 900mL/giờ (khi sử dụng bơm tiêm 50/60mL). - Độ chính xác: Sai số hệ thống ≤ ± 2%. - Áp lực báo tắc: Có ít nhất 09 mức cài đặt (Dải từ 10 đến 120kPa hoặc tương đương). - Tốc độ Bolus: Tối đa đạt từ 1200 đến 1800mL/giờ. - Pin dự phòng: Pin Lithium-ion hoạt động liên tục ≥ 10 giờ. - Chế độ KVO: Tự động duy trì đường truyền khi kết thúc tiêm.	Cái	02

thanhdp2 - 25/09/2020 13:55:20 thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- An toàn Bolus: Chức năng tự động giảm tốc độ/thể tích bolus khi báo động tắc nghẽn. Chức năng khóa bàn phím		
12	Máy đo SpO2 (sơ sinh)	Máy đo SpO2 mini cầm tay dùng cho trẻ sơ sinh.	Cái	02
13	Máy đo độ vàng da	- Bao gồm: + Máy đo vàng da: 01 cái. + Tấm hiệu chuẩn tấm: 01 cái. + Sạc pin: 01 bộ. + Hướng dẫn sử dụng: 01 bộ. - Phương pháp đo: Phản xạ ánh sáng. - Nguồn sáng: Đèn flash Xenon. - Màn hình: Màn hình LCD 2,2inch. - Dải đo: 0,0 - 29,9mg/dL (0,0 - 425µmol/L). - Sai số chỉ báo: 00 - 15 ±1 (mg/dL); 16 - 25 ± 1,5 (mg/dL). - Độ chính xác đo: RSD < 2%. - Pin: Pin lithium tích hợp. - Số lần đo trên mỗi lần sạc: 800 lần. - Đơn vị đo: mg/dL; µmol/L (hiển thị đồng thời). - Số lần đo trung bình: 1 - 5 lần (Hiển thị cả giá trị thử nghiệm và giá trị trung bình). - Tấm hiệu chuẩn: Bộ lọc trắng 0,00 hoặc 00,1mg/dL; Bộ lọc vàng 20,0 ± 1mg/dL. - Nhiệt độ làm việc: 10 - 30^{O}C. - Độ ẩm tương đối làm việc: ≤ 80%. - Áp suất khí quyển làm việc: 75 - 106Kpa. - Chức năng lưu trữ: Lên tới 100 kết quả.	Cái	01

thanhdp2 - 25/09/2026 13:56:20 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Nguồn điện: Đầu vào: AC100-240V, 50/60Hz; Đầu ra: DC5,0V. - Kích thước bên ngoài (Rộng x Sâu x Cao): 168 x 62 x 26mm. - Kích thước đóng gói (Rộng x Sâu x Cao): 275 x 135 x 235mm (hộp carton). - Trọng lượng tịnh (kg): 0,155. - Trọng lượng tổng (kg): 1,33.		
14	Giường sưởi	Yêu cầu chung: - Năm sản xuất: Năm 2025 trở đi. - Chất lượng: Mới 100%. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. - Môi trường hoạt động: + Nhiệt độ tối đa đến: 30^{O}C. + Độ ẩm tối đa đến: 75%. - Nguồn điện: AC220V-230V/50Hz. Yêu cầu cấu hình: - Mô đun làm ấm: 01 cái. - Nôi: 01 cái. - Giá đỡ di động: 01 cái. - Bộ điều khiển: 01 cái. - Giá đỡ và khay truyền dịch: 01 cái. - Thiết bị chiếu đèn quang trị liệu: 01 cái. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bộ. Yêu cầu thông số kỹ thuật: - Nguồn điện: AC 220V-230V/50Hz. - Công suất: 750VA. - Chế độ dành cho bé phạm vi nhiệt độ điều chỉnh: 32 - 37,5^{O}C. - Phạm vi hiển thị nhiệt độ da: 5 - 65^{O}C.	Cái	01

thanhdp2 - 25/09/2025 13:56:09 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Độ chính xác của sensor nhiệt bề mặt da: ≤ 0,3^{O}C. - Độ chính xác của cảm biến nhiệt độ da: ± 0,2^{O}C. - Độ đồng đều nhiệt độ của nệm: ≤ 2^{O}C. - Góc nghiêng của đầu máy sưởi: 0^{O}, 30^{O}, 60^{O} (có thể điều chỉnh theo hai hướng). - Độ nghiêng của nôi: ± 10^{O}. - Bộ hẹn giờ APGAR: Báo động bằng âm thanh và hình ảnh khi thiết bị hoạt động đến 50^{O}1', 4'5" - 5', 9'50" - 10". - Ba chế độ điều khiển: Chế độ làm ấm trước, Chế độ thủ công và Chế độ dành cho trẻ sơ sinh được điều khiển bằng vi tính; - Nhiệt độ cài đặt và nhiệt độ của bé có thể được hiển thị riêng biệt; - Góc nằm ngang của mô-đun sưởi ấm và độ nghiêng của nôi có thể điều chỉnh được; - Các tấm vách bao quanh nôi có thể xoay ra ngoài hoặc tháo rời; - Hộp phim X-quang đặt dưới nôi em bé; - Bộ đếm thời gian APGAR; - Nhiều chỉ báo cảnh báo lỗi; - Cổng kết nối RS232 để xuất dữ liệu.		
15	Máy điện châm	- Nhãn hiệu: KWD-808I hoặc tương đương. - Máy châm cứu nguyên lý kỹ thuật xung điện với 5 loại sóng: sóng liên tục, sóng không liên tục, sóng nén, sóng dao động lên xuống và sóng tắt mở. - Có 6 giắc cắm.	Cái	10

thanhdp2 - 25/09/2026 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Dùng adaptor 220VAC, 50Hz, 0,3A max - 9VDC, 600mA hoặc pin R14, UM2, size C; 1,5V x 6 viên. - Tần số xung điện: 1,2Hz - 55Hz, +/- 30%. - Phân loại theo mức độ chống sốc thuộc thiết bị BF. - Phân loại theo mức độ ngăn cản chất lỏng có hại thuộc thiết bị thông thường.		
16	Đèn hồng ngoại	- Thân đèn: 01 cái. - Bóng đèn: 01 cái. - Dây nguồn: 01 dây. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ. Công suất: 220V/60W - 100W. Điện thế: Tùy thuộc vào bóng đèn. Dây nguồn: 2,8 - 3m. Chiều cao: Từ 1m - 1,7m. Cổ định vị xoay linh động đến gần 360 độ. Đuôi đèn E27 sử dụng nhiều loại bóng đèn. Độ bền cao.	Bộ	05
17	Bộ ống giác hơi không dùng lửa	- Nhãn hiệu: YGH01 hoặc tương đương. - Phương pháp hút chân không qua các ống giác hơi tại các huyệt. - Giúp chữa trị các chứng đau lưng, đau ở vai, đau phía dưới chân tay, đau đầu, cảm cúm, nhứt mỏi, điều hòa kinh mạch…	Bộ	03
18	Huyết áp điện tử	Yêu cầu chung - Năm sản xuất: Năm 2025 trở đi. - Chất lượng: Mới 100%. - Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485. - Môi trường hoạt động:	Cái	03

thanhdp2 - 25/09/2025 13:55:29 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu tối thiểu về đặc tính, thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Nhiệt độ tối đa đến: 30^{O}C. + Độ ẩm tối đa đến: 75%. Yêu cầu cấu hình: - Máy chính: 01 máy. - Phụ kiện đi kèm: 01 bộ. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 01 bộ. Yêu cầu thông số kỹ thuật: - Công nghệ SmartMAM tự động đo ≥ 2 lần liên tiếp cho kết quả trung bình, chính xác hơn. - Công nghệ Gentle+ giúp đo nhanh và êm ái, PAD rối loại nhịp tim. - Bộ nhớ 99 lần kèm thời gian cho 2 người dùng riêng biệt, <MyBP>, huyết áp trung bình 28 ngày.		
19	Dây truyền dịch	Chất liệu ống: PVC. Dây dài ≥ 150cm, khóa luer lock. Thể tích bầu đếm giọt, kích thước giọt 20 giọt/ml. Có sẵn cổng chữ Y. Đóng gói từng cái tiệt trùng.	Cái	50.000
20	Dây truyền dịch	Dây truyền dịch loại 20 giọt = 1 ml, kèm kim tiêm dưới da các cỡ. Dùng được cho máy truyền dịch tự động có cổng tiêm thuốc chữ Y an toàn, không chứa latex, đầu nối luer lock. Dây dài 1,8 m. Dây làm từ PVC y tế cao cấp không chứa DEHP. Bầu nhỏ giọt 2 ngăn cứng - mềm gắn liền kim xuyên qua nút, có vòng đệm giữa 2 bầu.	Cái	20.000
TỔNG CỘNG: 20 khoản				

thanhdp2 - 05/09/2025 15:56:21 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

Phụ lục 2

MẪU BÁO GIÁ

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho thiết bị y tế

(Kèm theo Thư mời chào giá số: 1953 */TM-YTST ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Trung tâm Y tế khu vực Sơn Trà)*

BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: … ***[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]***

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của … *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi … *[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế[2]	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Thông số kỹ thuật[4]	Mã HS[5]	Năm sản xuất[6]	Xuất xứ[7]	Số lượng/ khối lượng[8]	Đơn giá[9] (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan[10] (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[11] (VNĐ)	Thành tiền[12] (VNĐ)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	…										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: … ngày, kể từ ngày … tháng … năm …… *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 180 ngày]*.

thanhdp2 - 25/09/2026 13:56:29 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày … tháng … năm ……

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[13]

(Ký tên, đóng dấu)

thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2 - thanhdp2 - 13:56:29

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục thiết bị y tế".

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể thông số kỹ thuật của thiết bị y tế.

(5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(6), (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.